

PHƯƠNG PHÁP LUẬN CƠ BẢN VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐÁNH GIÁ TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN Ở VIỆT NAM

TS. Trần Hậu Ngọc, TS. Phạm Xuân Thảo¹
Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ

Tóm tắt:

Hiện nay, việc đánh giá các tổ chức nghiên cứu và phát triển (NC&PT) phục vụ quy hoạch, tái cơ cấu hệ thống các tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN) ở nước ta đang trở thành nhu cầu bức thiết. Vì vậy, các tác giả bài viết này muốn chia sẻ quan điểm về định hướng đánh giá các tổ chức NC&PT ở Việt Nam. Bài viết đã tiếp cận vấn đề thông qua việc tổng hợp lại các nội dung về phương pháp luận đánh giá tổ chức NC&PT (bao gồm: sự cần thiết phải đánh giá; mục tiêu đánh giá; tiêu chí, phương pháp và quy trình đánh giá) và luận giải những việc cần phải triển khai, nhu cầu về nguồn lực và kế hoạch tổng thể thực hiện để tiến tới mọi tổ chức NC&PT được đánh giá định kỳ.

Từ khóa: Đánh giá; Tổ chức nghiên cứu.

Mã số:16080202

1. Mở đầu

Đánh giá tổ chức NC&PT (đôi khi trong bài viết này còn gọi là tổ chức nghiên cứu) không còn là vấn đề mới đối với rất nhiều nước trên thế giới. Hầu hết các nước có nhiều kinh nghiệm trong đánh giá tổ chức nghiên cứu, như các nước trong cộng đồng châu Âu, Canada, Trung Quốc... đều đã thực hiện rất nhiều các nghiên cứu và đưa ra phương pháp luận đánh giá hoạt động của các tổ chức nghiên cứu công. Phương pháp luận đánh giá được hình thành từ việc xác định mục tiêu, tiêu chí, lập kế hoạch đánh giá đến việc luận giải để đưa ra quy trình đánh giá từ bên ngoài phù hợp với bối cảnh riêng của từng nước, đồng thời tương hợp với quốc tế. Thực hiện đánh giá và công bố các kết quả đánh giá nhằm mục đích nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các tổ chức NC&PT, đồng thời, cải tiến việc quản lý hoạt động KH&CN nói chung. Bài viết tóm tắt những nội dung chính về phương pháp luận đánh giá các tổ chức NC&PT từ những công bố có tính chất tổng lược từ kinh nghiệm của nhiều

¹ Liên hệ tác giả: pxthao2001@yahoo.com

tổ chức, nhiều quốc gia, từ đó, luận giải những định hướng cơ bản cho đánh giá các tổ chức NC&PT phù hợp với bối cảnh ở Việt Nam hiện nay.

2. Phương pháp luận cơ bản đánh giá các tổ chức nghiên cứu và phát triển

2.1. Sự cần thiết phải đánh giá

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) đã tổng kết và chỉ rõ²: Đánh giá tổ chức nghiên cứu công là một công cụ chính sách, được sử dụng trong việc lãnh đạo, quản lý và cải tiến các hoạt động cũng như việc đầu tư trong các tổ chức nghiên cứu và phát triển công lập. Đánh giá cũng được dùng khi cân đối, phân bổ ngân sách giữa các tổ chức nghiên cứu. Phương thức và cơ chế đánh giá được phát triển ở những thập kỷ gần đây, thể hiện trách nhiệm giải trình đối với việc chi tiêu công. Hơn nữa, đánh giá là để biện minh ngân sách nghiên cứu, để chỉ ra ảnh hưởng của nghiên cứu và mối quan hệ với chất lượng học thuật của các tổ chức nghiên cứu, các nhóm nghiên cứu trực thuộc với sự tham chiếu ở cả cấp quốc gia và quốc tế. Đây chính là hệ thống đo lường, giám sát hiệu quả hoạt động và các chỉ số hiệu quả hoạt động được dùng cho việc quản lý và kiểm soát của các cơ quan khu vực công.

Đối với một quốc gia, thực hiện hệ thống đánh giá nghiên cứu quốc gia, trong đó có việc rà soát các tổ chức nghiên cứu có thể được gọi là “*Hệ thống tài trợ nghiên cứu dựa trên hiệu quả hoạt động*”. Trong hệ thống này, đánh giá thể hiện tác động “mạnh” hay “yếu” đến việc phân bổ các nguồn lực. Hệ thống đánh giá được gọi là “mạnh” khi mà các nhà hoạch định chính sách có thể căn cứ vào kết quả đánh giá đó để phân phối lại các nguồn lực. Khi nguồn kinh phí hạn hẹp, cần tài trợ cho các nhóm, các tổ chức “tốt nhất” và loại bỏ đối tượng “hoạt động kém”. Hệ thống đánh giá “yếu” thì có ít hoặc không có tác động trong việc phân bổ nguồn lực, nhưng đôi khi lại có thể tạo danh tiếng cho các tổ chức nghiên cứu được đánh giá. Như vậy, hệ thống đánh giá “yếu” vẫn có thể có tác động tốt tới tổ chức nghiên cứu công, bởi vì danh tiếng là vấn đề cốt lõi đối với người nghiên cứu và tổ chức của họ. Ưu đãi cho các tổ chức tham gia đánh giá không chỉ đơn thuần là tiền bạc, mà còn cả danh tiếng.

Sự liên kết đánh giá với quy trình lập kế hoạch chiến lược của tổ chức chính là sự kết nối với việc đánh giá chính sách nghiên cứu và đổi mới. Các tổ chức nghiên cứu công là một phần của mạng lưới phức tạp các tổ chức sáng tạo và sử dụng tri thức, mà ở đó việc thực hiện sáng tạo đổi mới phụ thuộc vào tương tác với tất cả các chính sách ảnh hưởng đến họ. Nhìn trong bối cảnh quốc gia, mục đích đánh giá là để thể hiện trách nhiệm giải trình công.

² Nội dung trích lược từ bản tổng kết các vấn đề về đánh giá tổ chức nghiên cứu “OECD issue brief: research organisation evaluation”, www.oecd.org/innovation/policyplatform/48136330.pdf

Trong đó, việc tài trợ cho các tổ chức được quyết định phụ thuộc vào kết quả đánh giá trên các tiêu chí như là sự phát triển, cải thiện chất lượng và tác động của kết quả nghiên cứu từ các tổ chức.

Đối với mỗi tổ chức nghiên cứu, đánh giá có tác dụng lớn tới việc lập kế hoạch chiến lược tại tổ chức. Đánh giá để hỗ trợ đổi mới thể chế hoặc tái cơ cấu tổ chức. Đánh giá thường tập trung vào hiệu quả hoạt động và sự nghiệp tiến triển của cá nhân các nhà nghiên cứu. Các tổ chức nghiên cứu công có thể sử dụng khung đánh giá cơ bản (mức độ đạt được mục tiêu trong một khoảng thời gian) để kiểm tra mức độ phát triển các hướng nghiên cứu mà tổ chức của họ đang thực hiện. Đánh giá sự tương quan giữa thành công của họ với mức tài trợ để định hình kế hoạch chiến lược tổng thể, làm mục tiêu cho kỳ đánh giá tiếp theo.

2.2. Mục tiêu đánh giá

Các tổ chức chịu trách nhiệm đưa ra phương pháp luận và đánh giá các tổ chức nghiên cứu công ở Hà Lan³ đã nghiên cứu kinh nghiệm của nhiều nước và khẳng định, hệ thống đánh giá các tổ chức nghiên cứu đều hướng tới 3 mục tiêu như sau:

- Nhằm cải thiện chất lượng nghiên cứu thông qua việc đánh giá hoạt động dựa trên những chuẩn quốc tế về chất lượng và sự phù hợp;
- Nhằm cải thiện việc quản lý và chỉ đạo nghiên cứu;
- Nhằm thể hiện trách nhiệm giải trình với các cấp quản lý của tổ chức nghiên cứu và với các cơ quan tài trợ, với chính phủ và với xã hội nói chung.

Tác động của đánh giá này bao gồm:

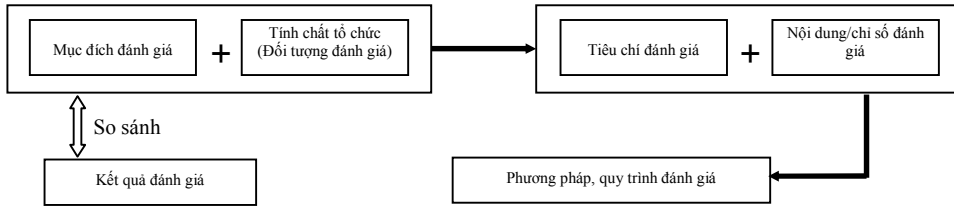
- Tăng cường hợp tác giữa các nhà nghiên cứu (vì các chương trình nghiên cứu chứ không phải các nhà nghiên cứu được đem ra đánh giá);
- Tăng tỉ lệ các công bố (đặc biệt là các bài báo công bố trên những tạp chí quốc tế có hệ số ảnh hưởng cao);
- Nhiều quyền lực hơn cho những nhà quản lý tổ chức nghiên cứu. Việc đánh giá cung cấp một nền tảng đáng tin cậy cho các nhà quản lý, được sử dụng như là công cụ điều khiển chất lượng;
- Tầm quan trọng của chính sách nghiên cứu được nâng cao;

³ Ba tổ chức gồm: Hiệp hội các trường đại học Hà Lan (VSNU), Học viện Nghệ thuật và Khoa học Hoàng gia Hà Lan (KNAW) và Tổ chức Nghiên cứu khoa học Hà Lan (NWO) đã khẳng định, trong quy trình đánh giá chuẩn dành cho các tổ chức nghiên cứu công bố từ năm 2003 và cũng thể hiện ở các công bố tương tự, đó là: “Standard Evaluation Protocol, For Public Research Organisations” 2003 - 2009, “Standard Evaluation Protocol, Protocol for research Assessment in the Netherlands” 2009 -2015 và 2015-2021.

- Nâng cao danh tiếng cho những tổ chức có kết quả đánh giá tốt hơn. Uy tín của các nhà nghiên cứu trong các tổ chức đó cũng được tăng lên theo;
- Các báo cáo đánh giá được công khai đã “làm cho những nhóm tổ chức/cá nhân yếu và kém hiệu quả, không thể tiếp tục tồn tại mà không bị chú ý đến”.

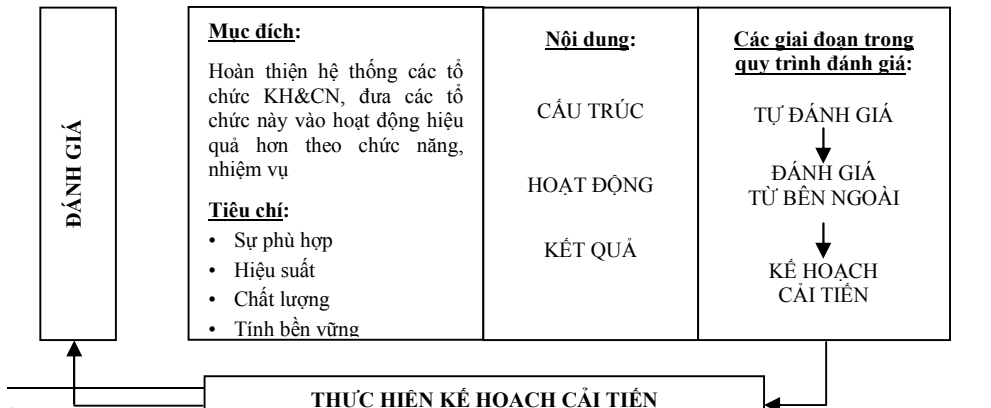
2.3. Tiêu chí, phương pháp và quy trình đánh giá

Việc đánh giá các tổ chức nghiên cứu được thực hiện theo logic phụ thuộc. Việc xác định rõ ràng mục đích, mục tiêu và đối tượng đánh giá sẽ là cơ sở quyết định việc lựa chọn những tiêu chí và nội dung đánh giá. Dựa trên hệ thống tiêu chí và nội dung đánh giá mà có sự lựa chọn phương pháp và quy trình đánh giá cụ thể cho phù hợp. Từ đó, kết quả đánh giá tương ứng được đưa ra phải thỏa mãn những câu hỏi đánh giá và hóa giải mục đích đánh giá. Tính phụ thuộc của các hoạt động trong đánh giá tổ chức KH&CN như vậy có thể được biểu diễn trong Sơ đồ 1 dưới đây:



Sơ đồ 1. Sự phụ thuộc trong việc xây dựng phương pháp luận đánh giá tổ chức nghiên cứu

Tham khảo phương pháp luận đánh giá tổ chức NC&PT của nhiều quốc gia, các nhà đánh giá ở Tây Ban Nha⁴ đã rút ra kết luận rằng: nếu đánh giá hoạt động của tổ chức NC&PT với mục đích hoàn thiện hệ thống các tổ chức, đưa các tổ chức này vào hoạt động hiệu quả hơn theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thì quy trình và các tiêu chí, nội dung đánh giá cơ bản sẽ thể hiện trên Sơ đồ 2 sau đây:



⁴ Trong tài liệu hướng dẫn về đánh giá (the external assessment of R&D institutes) của Hiệp hội chất lượng và đảm bảo sự cải tiến (Quality, the assurance of improvement) ở Tây Ban Nha phát hành năm 2008.

Nguồn: *Hiệp hội chất lượng và đảm bảo sự cải tiến Tây Ban Nha*:
http://www.aqu.cat/doc/doc_49578371_1.pdf

Sơ đồ 2. Tổng hợp quy trình đánh giá tổ chức nghiên cứu

Trong đánh giá này, tiêu chí đánh giá tương ứng với các nội dung được xem xét như sau:

- Sự phù hợp về cấu trúc của tổ chức KH&CN: chức năng, nhiệm vụ; kế hoạch chiến lược; cơ cấu tổ chức và sự lãnh đạo; cơ cấu nguồn nhân lực; cơ sở hạ tầng;
- Tính hiệu quả của việc hoạt động: thu hút và điều phối các nguồn lực;
- Tính hiệu suất và chất lượng cũng như tính bền vững của kết quả: về mặt khoa học, công nghệ; đào tạo nhân lực; đóng góp cho kinh tế - xã hội;...

Nhận định trên đây được các nhà đánh giá xem như “kim chỉ nam” về phương pháp luận đánh giá các tổ chức NC&PT phục vụ công tác quản lý công.

Nếu mục đích đánh giá là để xếp hạng (Ranking - phân biệt thứ hạng từ cao xuống thấp) các tổ chức nghiên cứu, thì việc lựa chọn các tiêu chí phụ thuộc vào những đặc trưng chung mà mọi tổ chức trong hệ thống được đưa vào xếp hạng đều có, không thể xét tới những đặc trưng riêng. Đánh giá để xếp hạng các tổ chức nghiên cứu có nhiều thông tin trực quan có giá trị nhất định đối với một số đối tượng, như là: nguồn cung cấp thêm thông tin, là động lực thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh, cải thiện chất lượng và khuyến khích cải thiện chất lượng hoạt động. Tuy nhiên, đánh giá xếp hạng lại tồn tại nhiều nhược điểm⁵, như là: thách thức về phương pháp luận - chọn chỉ số và trọng số đánh giá tương ứng khó mà phù hợp với mọi tổ chức, thiếu sự công nhận và khó phù hợp với sự đa dạng hoàn cảnh, tạo ra cạnh tranh không lành mạnh và góp phần chảy máu chất xám.

Trong quy trình quản lý nghiên cứu, ở những tình huống cụ thể, có thể phát sinh những yêu cầu/mục đích khác về đánh giá tổ chức nghiên cứu. Việc xác định/lựa chọn các tiêu chí, chỉ số đánh giá phù hợp để đạt mục đích là việc quan trọng phải làm đầu tiên.

Đối với các cơ quan quản lý nhà nước về KH&CN, việc đánh giá tổng thể hoạt động của các tổ chức nghiên cứu nhằm mục đích hoàn thiện hệ thống các tổ chức, đưa các tổ chức này vào hoạt động hiệu quả hơn là việc cần thực hiện thường xuyên. Luật KH&CN năm 2013 đã quy định rõ: tổ chức KH&CN công lập phải được đánh giá để phục vụ quản lý nhà nước⁶. Trên

⁵ Xem phân tích chi tiết tại: Phạm Xuân Thảo và cs (2015). *Sự cần thiết của việc xếp hạng các tổ chức nghiên cứu ở Việt Nam*. Tạp chí Chính sách và Quản lý khoa học và công nghệ (ISSN 1859-3801), Tập 4, Số 4, tr. 48-56.

⁶ Luật KH&CN năm 2013 quy định: “Điều 16. *Việc đánh giá tổ chức KH&CN nhằm mục đích: a) Tạo cơ sở để xếp hạng tổ chức KH&CN; b) Phục vụ hoạt động hoạch định chính sách phát triển KH&CN, quy hoạch mạng lưới tổ*

cơ sở đó, Bộ trưởng Bộ KH&CN đã ban hành Thông tư số 38/2014/TT-BKHCN⁷ ngày 16/12/2014 quy định về đánh giá tổ chức KH&CN⁸, trong đó thể hiện:

- Tiêu chí đánh giá bao quát tổng thể hoạt động của tổ chức NC&PT, bao gồm 10 nhóm tiêu chí: (1) đánh giá định hướng phát triển và kế hoạch hoạt động; (2) đánh giá nguồn nhân lực; (3) đánh giá nguồn kinh phí; (4) đánh giá trang thiết bị và cơ sở vật chất; (5) đánh giá nguồn lực thông tin; (6) đánh giá kết quả khoa học (công bố); (7) đánh giá kết quả về công nghệ; (8) đánh giá kết quả đào tạo và tập huấn; (9) đánh giá việc sử dụng kết quả nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (10) đánh giá năng lực phát triển hợp tác. *Các tiêu chí cụ thể của nhóm tiêu chí (1) mang ý nghĩa là sự phù hợp về cấu trúc của tổ chức, các nhóm tiêu chí (2), (3), (4) và (5) mang ý nghĩa là tính hiệu quả của việc hoạt động, các nhóm tiêu chí còn lại mang ý nghĩa của tính hiệu suất và chất lượng của kết quả.* Mỗi nhóm tiêu chí gồm một số tiêu chí đánh giá cụ thể tương ứng. Mỗi tiêu chí cụ thể lại được phản ánh bởi một số các chỉ số. Các chỉ số này đóng vai trò là căn cứ để chuyên gia đưa ra kết luận đánh giá đối với từng tiêu chí cụ thể;
- Phương pháp đánh giá là định lượng kết quả đánh giá bằng điểm cho mỗi tiêu chí đánh giá cụ thể theo thang 5 điểm (5, 4, 3, 2 và 1) tương ứng với các mức đánh giá từ cao xuống thấp (xuất sắc, tốt, khá, trung bình và kém). Việc gán trọng số đối với mỗi nhóm tiêu chí và đối với từng tiêu chí đánh giá cụ thể được thực hiện linh hoạt, phù hợp với đặc trưng hoạt động của từng tổ chức NC&PT được đánh giá;
- Công tác đánh giá được tiến hành lần lượt hai quy trình: (i) tổ chức NC&PT tự đánh giá; và (ii) đánh giá từ bên ngoài bởi tổ chức có nhiệm vụ đánh giá thực hiện. Việc đánh giá tổ chức NC&PT được thực hiện dựa trên thông tin, dữ liệu (về tổng thể hoạt động) trong một quá trình là 5 năm hoạt động gần nhất - tính đến thời điểm đánh giá.

Tiêu chí, phương pháp và quy trình đánh giá ở trên đều được hình thành từ việc tích hợp nghiên cứu cho phù hợp với bối cảnh của Việt Nam và tương hợp với kinh nghiệm quốc tế (như đã trình bày ở các mục trước).

chức KH&CN; c) Làm cơ sở xem xét việc tuyển chọn, xét giao trực tiếp cho tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN, thực hiện chính sách ưu tiên đầu tư từ ngân sách nhà nước, cho vay, tài trợ, bảo lãnh vốn vay của quỹ trong lĩnh vực KH&CN”; “Điều 17. Tổ chức KH&CN công lập phải được đánh giá để phục vụ quản lý nhà nước”.

⁷ Xem chi tiết nội dung Thông tư số 38/2014/TT-BKHCN tại: <http://www.most.gov.vn/Desktop.aspx/Van-ban-KHCN/Bo-KHCN/E5EB24DDFB3D450CA46186EAC163DE36/>. Nội dung của Thông tư này đã được hình thành từ việc tích hợp nghiên cứu bối cảnh của Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế. Các tác giả của bài viết này đều là những thành viên chính trong Tổ biên tập và Ban soạn thảo Thông tư.

⁸ Theo Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013 (Điều 9), tổ chức KH&CN bao gồm: tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (được tổ chức dưới hình thức viện hàn lâm, viện, trung tâm, phòng thí nghiệm, trạm nghiên cứu, trạm quan trắc, trạm thử nghiệm,...); cơ sở giáo dục đại học; và tổ chức dịch vụ KH&CN. Tuy nhiên, Thông tư số 38/2014/TT-BKHCN chỉ quy định cụ thể việc đánh giá các tổ chức nghiên cứu khoa học và các tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ gọi chung là các tổ chức NC&PT.

3. Định hướng đánh giá các tổ chức nghiên cứu và phát triển ở Việt Nam

3.1. Những việc cần phải triển khai và nhu cầu về nguồn lực

Ở nước ta, trước đây, việc xem xét đánh giá các tổ chức nghiên cứu phần lớn chỉ mang tính hành chính, trong các kỳ tổng kết⁹. Do vậy, kết quả đánh giá rất khó sử dụng trong việc điều hành, phân bổ nguồn lực (đầu tư, nhân lực, phối hợp các đơn vị,...) và hoạt động đánh giá chưa có tác dụng như là một công cụ hữu hiệu phục vụ quản lý nghiên cứu. Cần nhanh chóng triển khai việc đánh giá các tổ chức nghiên cứu theo quy định tại Thông tư số 38/2014/TT-BKHCN. Đây là văn bản mới liên quan đến việc đánh giá tổ chức nghiên cứu, bước đầu tạo hành lang pháp lý cho hoạt động đánh giá phát triển phục vụ công tác quản lý KH&CN ngày một tốt hơn. Tuy nhiên, để thực hiện được việc đánh giá này ở nước ta một cách hiệu quả trong điều kiện hiện nay, thiết nghĩ phải thực hiện một số nội dung cơ bản sau:

- (1) Cần mở rộng việc phổ biến, quảng bá hoạt động đánh giá KH&CN nói chung, đánh giá các tổ chức nghiên cứu nói riêng để nâng cao “văn hóa” đánh giá trong cộng đồng KH&CN. Điều đó có ý nghĩa rất lớn giúp việc hợp tác, tác nghiệp giữa các bên có liên quan trong quy trình đánh giá được thuận lợi;
- (2) Việc đánh giá các tổ chức nghiên cứu cần được thực hiện định kỳ trong phạm vi toàn quốc. Muốn thực hiện được việc đó, trước mắt, cần phân nhóm các tổ chức và xây dựng lộ trình đánh giá để tiến tới mọi tổ chức nghiên cứu đều được đánh giá định kỳ. Bước đầu có thể chỉ đánh giá thí điểm trên một số chuyên ngành ưu tiên của Việt Nam và đại diện cho các lĩnh vực: khoa học tự nhiên và kỹ thuật công nghệ, khoa học y - dược, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học nông nghiệp. Sau khi thực hiện đánh giá thí điểm sẽ điều chỉnh và mở rộng việc đánh giá để đáp ứng yêu cầu về quản lý;
- (3) Cần xem xét việc mời chuyên gia nước ngoài tham gia đánh giá phối hợp với chuyên gia trong nước trong giai đoạn đầu đánh giá thí điểm một số nhóm tổ chức. Sự hỗ trợ lẫn nhau giữa chuyên gia trong nước và chuyên gia quốc tế sẽ hình thành những nhận định, kết luận đánh giá chính xác, phù hợp với Việt Nam, đồng thời tương hợp với quốc tế. Chuyên gia trong nước hiểu rõ hơn về thể chế chính trị, hoàn cảnh kinh tế - xã hội và bối cảnh KH&CN của Việt Nam, nên việc nhận xét, đánh giá theo các nhóm tiêu chí về định hướng, kế hoạch hoạt động và các nguồn lực của tổ chức sẽ chính xác hơn. Trong khi đó, chuyên gia quốc tế có thể hỗ trợ chuyên gia trong nước trong việc nhận định, đánh giá

⁹ Nhận định này được đưa ra từ những khảo sát của Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ qua nhiều nhiệm vụ nghiên cứu cấp Bộ.

kết quả hoạt động của tổ chức. Vai trò của chuyên gia quốc tế sẽ đặc biệt quan trọng khi đánh giá ở những tiêu chí cụ thể có liên quan đến việc so sánh với thế giới;

- (4) *Cần bố trí kinh phí hợp lý để thực hiện việc đánh giá các tổ chức KH&CN theo quy định tại Thông tư số 38/2014/TT-BKH&CN. Trong đó, đối với công tác tự đánh giá, kinh phí đánh giá nên bố trí để lấy từ kinh phí hoạt động thường xuyên của tổ chức KH&CN được đánh giá vào năm diễn ra công tác tự đánh giá. Đối với công tác đánh giá từ bên ngoài, kinh phí đánh giá nên bố trí để lấy từ nguồn chi sự nghiệp KH&CN của cơ quan thực hiện đánh giá.*

3.2. Phương án thực hiện

Trong vài năm gần đây, một số chính sách quan trọng mới được ban hành có liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức KH&CN nói chung và các tổ chức nghiên cứu và phát triển nói riêng. Nổi bật lên là các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ như: Quyết định số 2245/QĐ-TTg ngày 11/12/2015 phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành KH&CN đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng góp phần phát triển kinh tế; và Quyết định số 171/QĐ-TTg ngày 27/01/2016 phê duyệt quy hoạch mạng lưới tổ chức KH&CN công lập đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Đối với các lĩnh vực ưu tiên cụ thể, ví dụ như công nghệ sinh học, Thủ tướng Chính phủ cũng đã phê duyệt quy hoạch mạng lưới các viện, trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm về công nghệ sinh học đến năm 2025 tại Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 28/9/2015. Trong những văn bản này, quy định về việc tái cơ cấu, quy hoạch, hay đầu tư phát triển các tổ chức nghiên cứu đều là những mục tiêu quan trọng. Để thực hiện một cách hiệu quả những quy định đó, nhất thiết công tác đánh giá các tổ chức liên quan là điều cần thực hiện.

Căn cứ vào các điều kiện hiện nay, nhóm nghiên cứu cho rằng, trong khoảng 5 năm đầu tiên (có thể từ năm 2016 đến 2020) tập trung thực hiện các nhiệm vụ đánh giá các tổ chức/các nhóm tổ chức để hỗ trợ trực tiếp cho các công tác tái cơ cấu, quy hoạch, hay đầu tư phát triển các tổ chức nghiên cứu như đã nêu trên. Đồng thời, thực hiện việc phân tích hiện trạng hệ thống các tổ chức nghiên cứu để *phân nhóm và xây dựng lộ trình đánh giá định kỳ các nhóm tổ chức*. Việc quảng bá công tác đánh giá phải được thực hiện thường xuyên, song song với việc thực hiện các nhiệm vụ đánh giá thực tiễn này, thông qua nhiều hình thức như là: hội thảo, tập huấn, công bố các hoạt động và kết quả đánh giá...

Khi lộ trình đánh giá các nhóm tổ chức nghiên cứu trong hệ thống các tổ chức KH&CN ở Việt Nam đã được hình thành, từ năm 2021 trở đi, chúng ta có thể thực hiện đánh giá thường xuyên, định kỳ đối với mọi tổ chức.

4. Kết luận

Đánh giá các tổ chức NC&PT trên phạm vi toàn quốc như thế nào cho hợp lý để phục vụ việc quy hoạch, tái cơ cấu chúng chắc chắn đang là bài toán khá khó đối với các nhà hoạch định chính sách. Trong khi hệ thống các tổ chức KH&CN nói chung và các tổ chức nghiên cứu nói riêng ở nước ta lại đa dạng, thì việc có một định hướng tổng thể và cụ thể cho việc đánh giá để tham khảo là điều cần thiết. Các nhà hoạch định chính sách, các tổ chức nghiên cứu và các nhà nghiên cứu đều phải tham gia vào quy trình đánh giá, thúc đẩy sự phát triển của các tổ chức, bởi vậy, họ cũng cần hiểu rõ về ý nghĩa của việc đánh giá và phương pháp luận cơ bản. Các tác giả bài viết này mong muốn hoạt động đánh giá các tổ chức NC&PT nhanh chóng được triển khai trong thời gian tới như một công cụ hữu hiệu phục vụ thực thi chính sách quy hoạch và tái cấu trúc các tổ chức./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt:

1. Luật KH&CN năm 2013.
2. Thông tư số 38/2014/TT-BKHCN ngày 16/12/2014 của Bộ KH&CN quy định về đánh giá tổ chức KH&CN.
3. Trần Hậu Ngọc và cs. (2015) *Kinh nghiệm của một số nước về đánh giá hoạt động nghiên cứu trong các trường đại học và những gợi suy trong điều kiện của Việt Nam*. Tạp chí Chính sách và Quản lý KH&CN (ISSN 1859-3801), Tập 4, Số 3, 2015, tr. 43-56.
4. Phạm Xuân Thảo và cs. (2015) *Sự cần thiết của việc xếp hạng các tổ chức nghiên cứu ở Việt Nam*. Tạp chí Chính sách và Quản lý KH&CN (ISSN 1859-3801), Tập 4, Số 4, 2015, tr. 48-56.

Tiếng Anh:

5. OECD issue brief: research organisation evaluation. www.oecd.org/innovation/policyplatform/48136330.pdf
6. *Standard Evaluation Protocol, For Public Research Organisations 2003 - 2009*
7. *Standard Evaluation Protocol, Protocol for Research Assessment in the Netherlands 2009 – 2015*.
8. *Standard Evaluation Protocol, Protocol for Research Assessment in the Netherlands 2015-2021*.
9. C. Brayne, S. Harper, K. Knipscheer and U. Staudinger (2004). *Evaluation of ageing research institutes in Sweden 2004*. Swedish Council for Working Life and Social Research, September 2004.

10. Aled ab Iorwerth. (2005) *Methods of evaluating university research around the world*. Working paper 2005 - 04, Department of Finance, Canada, March 2005.
11. Jyoti, D K Banwet and S G Deshmukh. (2006) *Balanced scorecard for performance evaluation of R&D organization: A conceptual model*. Journal of Scientific & Industrial Research, Vol. 65, 879-886, November 2006.
12. Esther Huertas Hidalgo and Miquel Vidal Espinar. (2008) *Guide of the external assessment of R&D institutes*. Legal number: B-12.005-2008, September 2008, Barcelona.